CHƯƠNG 3 (tt)

CÁC PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

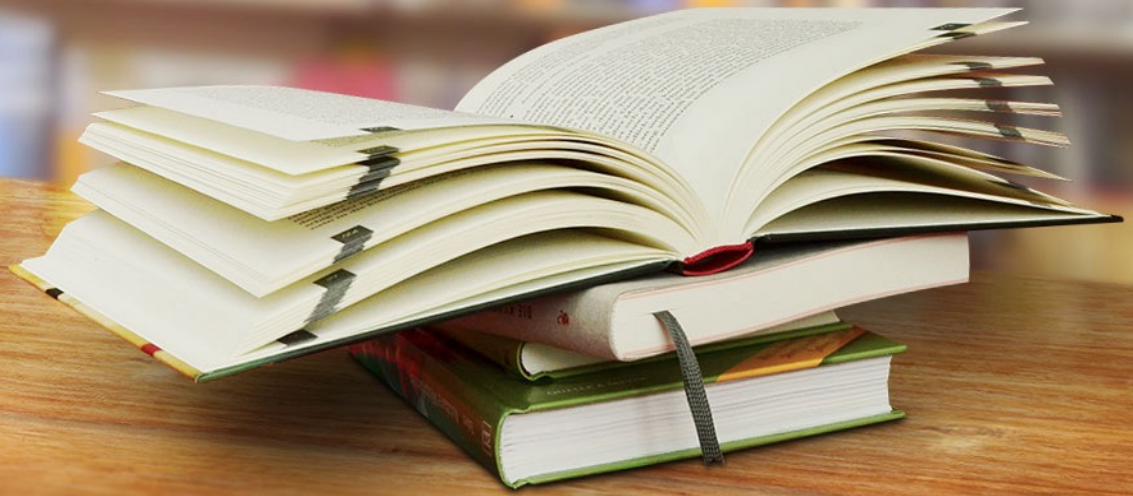

NỘI DUNG

1. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU TÀI LIỆU
2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH TÍNH
3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

Khái niệm:

- Nghiên cứu định lượng là phương pháp thu thập dữ liệu bằng số và giải quyết quan hệ trong lí thuyết và nghiên cứu theo quan điểm diễn dịch.

- Nghiên cứu định lượng chủ yếu là kiểm dịch lí thuyết, sử dụng mô hình khoa học tự nhiên thực chứng luận, phương pháp nghiên cứu định lượng có thể chứng minh được trong thực tế và theo chủ nghĩa khách quan.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

Mục tiêu:

Để lượng hóa mối quan hệ giữa các nhân tố (các biến) thông qua việc áp dụng các công cụ phân tích thống kê. Thường được áp dụng khi:

- Mô hình nghiên cứu đã khá rõ ràng và cụ thể (có đủ 3 yếu tố)
- Kiểm định giả thuyết nghiên cứu có được từ lí thuyết.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

Đặc điểm:

- Tính đại diện của mẫu là hết sức quan trọng

  - Cách lựa chọn (ngẫu nhiên, theo tỉ lệ, thuận tiện...);

  - Quy mô mẫu.

- Thu thập thông tin có cấu trúc định trước.

- Các nhân tố trong mô hình phải được đo lường hoặc chuyển hóa về những con số.

- Phân tích thông tin có tính thống kê.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

Phương pháp nghiên cứu định lượng đặc biệt hữu ích khi cần:

- Thu thập các số đo (trong ngành hoá sinh, sinh lý học…)
- Ước lượng sai số (ngành vật lý, kỹ thuật công trình…)
- So sánh các thông tin và quan điểm (ngành xã hội học, tâm lý học…)
- Kiểm tra tính đúng đắn của các giả thuyết

Ưu điểm của phương pháp nghiên cứu này là giúp người nghiên cứu giữ thái độ khách quan đối với các kết quả nghiên cứu.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

Quy trình tiếp cận định lượng:

– Nêu giả thuyết và câu hỏi nghiên cứu.

– Xác định phương pháp thu thập dữ liệu, phương pháp xử lý dữ liệu.

– Trình bày những phát hiện trong nghiên cứu theo ngôn ngữ thống kê.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

Dữ liệu định lượng

- Dữ liệu được dùng để phân nhóm (con số, tỉ số, số lượng, mức độ,…).
- Biến số phân loại thành các dạng: vật lý (nhiệt độ, khối lượng), tâm lý (thái độ, lo lắng) và xã hội.

Thu thập dữ liệu trong nghiên cứu định lượng

- Phương pháp: cân, đo, bảng hỏi (có cấu trúc), phỏng vấn, quan sát.

Lưu ý: Cần chọn phương pháp nghiên cứu phù hợp câu hỏi nghiên cứu đã đặt ra.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

Phân tích định lượng

– Thống kê, mô tả

– Phân tích mối quan hệ (phân tích quan hệ tương quan, phân tích nhân tố, phân tích hồi quy).

– Phân tích sự khác biệt (kiểm định sự khác biệt, phân tích ANOVA)

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

Tiêu chuẩn cần có trong nghiên cứu định lượng

- Hợp lệ, hiện hữu (Validity)
- Khách quan (Objectivity) _ Tin cậy (Reliability)
- Chính xác tập trung quanh giá trị đúng (Accuracy)
- Các giá trị đo phân bố gần nhau (Precision)

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

Các phép phân tích định lượng

- Thống kê mô tả
- Phân tích mối quan hệ
  - Phân tích quan hệ tương quan
  - Phân tích nhân tố
  - Phân tích hồi quy : Đơn biến - Đa biến
- Phân tích sự khác biệt
  - Kiểm định sự khác biệt
  - Phân tích ANOVA

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

Chọn mẫu trong nghiên cứu định lượng

❖ *Nguyên tắc chọn mẫu:*

- Mẫu phải phù hợp với mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu
- Mẫu phải có tính đại diện
- Mẫu được chọn ra từ tổng thể và tương ứng với tổng thể, phù hợp với các điều kiện thực tế và những yêu cầu khoa học
- Kích thước tối thiểu của mẫu không nên nhỏ hơn 30 đơn vị nghiên cứu

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

❖ *Các phương pháp chọn mẫu:*

a) Chọn ngẫu nhiên (Simple random sampling):

Từ tập hợp chính (population), chọn ngẫu nhiên một số lượng nhỏ hơn cho mẫu qui định.

Việc chọn ngẫu nhiên có thể tiến hành theo phương thức bốc thăm hoặc nhờ vào phần mềm chọn ngẫu nhiên của máy tính

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

b) Chọn ngẫu nhiên có hệ thống (Systematic sampling):

Từ danh sách của tập hợp chính, chọn ngẫu nhiên một cá thể đầu tiên. Các cá thể được chọn theo sau nằm cách cá thể trước đó một giá trị xác định.

Ví dụ: Từ danh sách 100 người, ta muốn chọn ra 10 người. Giả sử người thứ nhất được chọn ngẫu nhiên có số thứ tự 35.

Vậy chín người còn lại sẽ có số thứ tự là: 45, 55, 65, 75, 85, 95, 5, 15, 25.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

c) Chọn ngẫu nhiên phân tầng (Stratified random sampling)

Chia tập hợp chính thành nhiều tập hợp con dựa trên các đặc điểm chung chẳng hạn giới tính, lứa tuổi, quê quán,…

Sau đó chọn ngẫu nhiên số lượng qui định từ các tập hợp con này.

Ví dụ: Hãy chọn ngẫu nhiên 100 GV trong số 500 GV của một trường đại học để tham gia vào một cuộc thăm dò, sao cho số GV này có sự cân bằng về giới tính và lĩnh vực giảng dạy (khoa học tự nhiên và khoa học xã hội-nhân văn).

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

d) Chọn ngẫu nhiên tập hợp con (Cluster sampling)

Tương tự như phương pháp chọn ngẫu nhiên phân tầng. Chỉ khác là sau khi chia tập hợp chính thành nhiều tập hợp con, chỉ có một số tập hợp con được chọn (ngẫu nhiên) trước khi chọn ngẫu nhiên các cá thể từ các tập hợp con đó.

Cách lấy mẫu này thường được dùng khi không thể có đủ danh sách của tất cả các tập hợp con.

Ví dụ: Một nghiên cứu cần tiến hành trên 100 GV trung học phổ thông của một quận. Giả sử quận đó có 30 trường THPT. Người nghiên cứu có thể chọn ra ngẫu nhiên 10 trường, sau đó chọn ngẫu nhiên 10 GV từ mỗi trường.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

e) Kích thước mẫu (Sample size)

Về nguyên tắc, sau khi đã tuân thủ theo một cách chọn mẫu có tính khoa học, mẫu càng lớn thì kết quả thu được càng có độ tin cậy cao. Giá trị này phụ thuộc vào các yếu tố sau:

- ✓ Loại nghiên cứu: nếu nghiên cứu về sự tương quan giữa các mẫu con (là mẫu ứng với kết quả phân tầng cuối cùng) thì độ lớn tối thiểu của mỗi mẫu con là 15.
- ✓ Số lượng biến khảo sát: nghiên cứu càng bao gồm nhiều biến khảo sát, kích thước của mẫu càng phải lớn.
- ✓ Yêu cầu về tính chính xác: nghiên cứu đòi hỏi tính chính xác càng cao, kích thước của mẫu càng phải lớn.
- ✓ Tầm quan trọng của nghiên cứu: nghiên cứu càng có tầm quan trọng, kích thước của mẫu càng phải lớn
- ✓ Năng lực tài chính: khả năng tài chính càng hạn hẹp, kích thước của mẫu càng lấy gần đến giá trị tối thiểu.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

Thu thập dữ liệu trong nghiên cứu định lượng

a) Phương pháp quan sát

Quan sát trong nghiên cứu định lượng nhằm thống kê các sự kiện, hành vi của đối tượng khảo sát. Vì vậy trước khi quan sát cần xác lập cụ thể nội dung của các sự kiện, hành vi cần nghiên cứu. Có thể quan sát trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các công cụ.

Ví dụ: Quan sát (trực tiếp hoặc gián tiếp) và thống kê các hành vi của SV trong một t iết trên lớp theo các tiêu chí sau:

Số SV ngủ gật: …..

Số SV nói chuyện riêng: …..

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

b) Điều tra thông qua bảng câu hỏi:

Một dạng trong những kiểu nghiên cứu tại hiện trường thường được sử dụng là bộ câu hỏi. Một bộ câu hỏi có chất lượng phải có những đặc điểm sau:

- Phải có tính bao quát, toàn diện cho tổng thể nghiên cứu
- Phải riêng cho từng đặc điểm, tiêu chí của đối tượng nghiên cứu.

- Bộ câu hỏi trắc nghiệm
- Bộ câu hỏi điều tra – thăm dò

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

Ví dụ: **Câu hỏi theo thang đo Likert**

" *Hút thuốc lá có hại cho sức khoẻ của bạn*". Lựa chọn nào dưới đây diễn tả chính xác nhất quan điểm của bạn về ý kiến trên? (khoanh tròn lựa chọn thích hợp)

1. Hoàn toàn đồng ý
2. Đồng ý
3. Không đồng ý và cũng không phản đối *
4. Không đồng ý
5. Hoàn toàn không đồng ý

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG

c) Phỏng vấn (interview)

Phỏng vấn trong nghiên cứu định lượng thường là một hình thức lấy thông tin dự a trên bảng hỏi, được dùng trong các trường hợp:

Người trả lời có thể không có điều kiện để viết (vd: phỏng vấn trên đường phố) h oặc không biết viết

Cần lấy thông tin nhanh, chính xác (vì người phỏng vấn tự ghi)

Bảo đảm tỷ lệ thu hồi cao

STT	Lĩnh vực khác biệt	Nghiên cứu định lượng	Nghiên cứu định tính
1	Kích thước mẫu	Đủ lớn và đáp ứng yêu cầu thống kê	Không đặt nặng số lượng mà tuỳ và o khả năng khai thác thông tin của người nghiên cứu và khả năng cung cấp thông tin của đối tượng khảo sát
2	Chọn mẫu	Chọn ngẫu nhiên	Chọn có mục đích
3	Đối tượng nghiên cứu	Sự liên hệ, tương quan giữa các biến số	Tính đa dạng của cá thể
4	Loại thông tin công bố	Dưới dạng số	Dưới dạng chữ
5	Giả định nghiên cứu	Các sự kiện xã hội không phụ thuộc vào các đặc trưng về cảm xúc và niềm tin của từng cá nhân	Các hiện tượng xã hội bắt nguồn từ cá nhân và các quan niệm chung
6	Mục đích nghiên cứu	Thiết lập các mối quan hệ và giải thích nguyên nhân của các biến đổi của số liệu	Tìm hiểu các hiện tượng xã hội thôn g qua các đặc trưng của người trong cuộc
7	Phương pháp nghiên cứu	Xác định rõ ngay từ đầu	Tiếp tục phát triển trong quá trình nghiên cứu
8	Vai trò của người nghiên cứu	Độc lập và không được tác động đến kết quả nghiên cứu	Thừa nhận và quan tâm đến sự tác động
9	Vai trò của bối cảnh nghiên cứu	Hạn chế tối đa sự tác động	Thừa nhận và quan tâm đến sự tác động

Nguồn: TS. Lê Văn Hảo

Cộng tác viên Trung tâm

Nghiên cứu GDĐH, Viện NCGD